

Số: 143/2020/QĐST-HNGĐ

Sóc Trăng, ngày 06 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 247/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2020 về việc “*ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn*” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Ngô Kiều M, sinh năm 1995. Địa chỉ: khóm A, phường B, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng Ph, sinh năm 1986. Địa chỉ: khóm B, phường C, thành phố ST, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **29 tháng 10 năm 2020**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 **tháng 10 năm 2020** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Kiều M và anh Nguyễn Hoàng Ph.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Kiều M và anh Nguyễn Hoàng Ph thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung và cấp dưỡng: Chị Ngô Kiều M và anh Nguyễn Hoàng Ph thống nhất thỏa thuận:

Chị Ngô Kiều M và anh Nguyễn Hoàng Ph thống nhất xác định có một người con chung là Nguyễn Hoàng Đ, sinh ngày 13/8/2018 hiện đang sống cùng chị M, anh Ph đồng ý giao cháu Đ cho chị M được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Ngô Kiều M và anh Nguyễn Hoàng Ph thống nhất thỏa thuận, anh Ph phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng bắt đầu từ tháng 11/2020 đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi.

Về phương thức cấp dưỡng do anh chị tự thỏa thuận.

Anh Ph có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định tại Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 mà không ai được cản trở.

2.3 Về tài sản chung: Anh, chị tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về nợ chung: Chị Ngô Kiều M và anh Nguyễn Hoàng Ph tự khai không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Ngô Kiều M và anh Nguyễn Hoàng Ph thống nhất thỏa thuận cho chị Ngô Kiều M phải chịu toàn bộ theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng mà **chị M** đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004725 ngày 05 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Hoàn trả cho **chị M** số tiền 150.000 đồng.

2.6. Về án phí cấp dưỡng: Bị đơn anh Nguyễn Hoàng Ph phải chịu là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, anh Phúc nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- UBND **phường 3, thành phố Sóc Trăng**;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Trúc Phương

